

DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ

Ban hành ngày 30 tháng 9 năm 2022

Mã hồ sơ: CG220006

Tên dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư y tế năm 2023

THÔNG TIN MỜI CHÀO GIÁ

| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
|-----|---------------|---------------------------------------|---|--|-------------|-----------------------|
| STT | Mã tham chiếu | Tên hàng hóa mời chào giá | Thông số kỹ thuật mời thầu | Phân nhóm mời thầu (theo 14/2020/TT-BYT) | Đơn vị tính | Số lượng mời chào giá |
| 1 | AT1001 | Kim luân không cánh không công 20G | Kim luân tĩnh mạch polyurethane (PU), không cánh không công 20G x 1-1/4" (Safelet cath IV Catheter Radiopaque PU 20G x 1-1/4"). Catheter làm bằng PU (Polyurethane). Đường kính ngoài 1.04- 1.16mm. Đường kính trong: 0.74-0.86mm. Tốc độ dòng chảy 60ml/phút. Đầu kim cắt xiên 3 mặt vát chữ V, phủ silicone, thành kim siêu mỏng, giảm tổn thương và mau lành. Buồng chứa máu làm từ polycarbonate. Tiệt trùng ETO | 2 | Cái | 3.000 |
| 2 | AT1002 | Kim luân an toàn có cánh, có công 16G | Kim luân có cánh có công 16G X 2" Catheter làm bằng PU (Polyurethane). Đầu kim 3 mặt vát, phủ silicone, giảm lực xuyên da. Nòng kim không bị xoay vòng nhờ có máu gắn chặt với catheter. Có gờ ở mặt trên của đốc kim, giúp xác định mặt vát kim đang quay lên. Cơ chế an toàn thụ động không đảo chiều, đầu bảo vệ 2 lớp (lớp kim loại bên trong và lớp nhựa bên ngoài). Buồng chứa máu làm từ polycarbonate. Có tiếng tách xác định cơ chế an toàn đã kích hoạt. Ba đường cản quang thiết kế đan xen trong lòng catheter. Đường kính ngoài: 1.6-1.8mm, đường kính trong: 1.2- 1.4mm. Vận tốc dòng chảy: ≥ 162ml/ min. Không DEHP, LATEX, PVC. Tiệt trùng EO (artwork) | 2 | Cái | 1.000 |

THÔNG TIN MỜI CHÀO GIÁ

| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
|-----|---------------|---------------------------------------|--|--|-------------|-----------------------|
| STT | Mã tham chiếu | Tên hàng hóa mời chào giá | Thông số kỹ thuật mời thầu | Phân nhóm mời thầu (theo 14/2020/TT-BYT) | Đơn vị tính | Số lượng mời chào giá |
| 3 | AT1003 | Kim luân an toàn có cánh, có cổng 18G | Kim luân có cánh có cổng 18G X 1 1/4. Catheter làm bằng PU (Polyurethane). Đầu kim 3 mặt vát, phủ silicone, giảm lực xuyên da. Nòng kim không bị xoay vòng nhờ có máu gắn chặt với catheter. Có gờ ở mặt trên của đốc kim, giúp xác định mặt vát kim đang quay lên. Cơ chế an toàn thụ động không đảo chiều, đầu bảo vệ 2 lớp (lớp kim loại bên trong và lớp nhựa bên ngoài). Buồng chứa máu làm từ polycarbonate. Có tiếng tách xác định cơ chế an toàn đã kích hoạt. Ba đường cân quang thiết kế đan xen trong lòng catheter. Đường kính ngoài: 1.2-1.3mm, đường kính trong: 0.9-1.1mm. Vận tốc dòng chảy: $\geq 81\text{ml/min}$. Không DEHP, LATEX, PVC. Tiệt trùng EO (artwork) | 2 | Cái | 7.650 |
| 4 | AT1004 | Kim luân có cánh, có cổng 18G | Kim luân tĩnh mạch, polyurethane (PU), có cánh có cổng 18GX1-1/4". Catheter làm bằng PU (Polyurethane). Đường kính ngoài 1.26- 1.40 mm. Đường kính trong: 0.91-1.05 mm. Tốc độ dòng chảy 90ml/phút. Đầu kim cắt xiên 3 mặt vát chữ V, phủ silicone, thành kim siêu mỏng, giảm tổn thương và mau lành. Buồng chứa máu làm từ polycarbonate. Tiệt trùng EO | 6 | Cái | 17.850 |
| 5 | AT1005 | Kim luân an toàn có cánh, có cổng 22G | Kim luân có cánh có cổng 22G X 1 1/4". Catheter làm bằng PU (Polyurethane). Đầu kim 3 mặt vát, phủ silicone, giảm lực xuyên da. Nòng kim không bị xoay vòng nhờ có máu gắn chặt với catheter. Có gờ ở mặt trên của đốc kim, giúp xác định mặt vát kim đang quay lên. Cơ chế an toàn thụ động không đảo chiều, đầu bảo vệ 2 lớp (lớp kim loại bên trong và lớp nhựa bên ngoài). Buồng chứa máu làm từ polycarbonate. Có tiếng tách xác định cơ chế an toàn đã kích hoạt. Ba đường cân quang thiết kế đan xen trong lòng catheter. Đường kính ngoài: 0.7- 0.9mm, đường kính trong: 0.5- 0.7mm. Vận tốc dòng chảy: $\geq 29\text{ml/min}$. Không DEHP, LATEX, PVC. Tiệt trùng EO (artwork) | 2 | Cái | 29.100 |

THÔNG TIN MỜI CHÀO GIÁ



| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
|-----|---------------|---------------------------------------|---|--|-------------|-----------------------|
| STT | Mã tham chiếu | Tên hàng hóa mời chào giá | Thông số kỹ thuật mời thầu | Phân nhóm mời thầu (theo 14/2020/TT-BYT) | Đơn vị tính | Số lượng mời chào giá |
| 6 | AT1006 | Kim luồn có cánh, có cổng 22G | Kim luồn tĩnh mạch, polyurethane (PU), có cánh có cổng 22GX1". Catheter làm bằng PU (Polyurethane). Đường kính ngoài 0.80- 0.92 mm. Đường kính trong: 0.58-0.70mm. Tốc độ dòng chảy 36ml/phút. Đầu kim cắt xiên 3 mặt vát chữ V, phủ silicone, thành kim siêu mỏng, giảm tổn thương và mau lành. Buồng chứa máu làm từ polycarbonate. Tiệt trùng EO | 6 | Cái | 67.900 |
| 7 | AT1007 | Kim luồn an toàn có cánh, có cổng 24G | Kim luồn có cánh có cổng 24G X 3/4". Catheter làm bằng PU (Polyurethane). Đầu kim 3 mặt vát, phủ silicone, giảm lực xuyên da. Nòng kim không bị xoay vòng nhờ có máu gắn chặt với catheter. Có gờ ở mặt trên của đốc kim, giúp xác định mặt vát kim đang quay lên. Cơ chế an toàn thụ động không đảo chiều, đầu bảo vệ 2 lớp (lớp kim loại bên trong và lớp nhựa bên ngoài). Buồng chứa máu làm từ polycarbonate. Có tiếng tách xác định cơ chế an toàn đã kích hoạt. Ba đường cản quang thiết kế đan xen trong lòng catheter. Đường kính ngoài: 0.6- 0.7mm, đường kính trong: 0.4 -0.5mm. Vận tốc dòng chảy: $\geq 17\text{ml/ min}$. Không DEHP, LATEX, PVC. Tiệt trùng EO (artwork) | 2 | Cái | 9.600 |
| 8 | AT1008 | Kim luồn có cánh, có cổng 24G | Kim luồn tĩnh mạch, polyurethane (PU), có cánh có cổng 24GX3/4". Catheter làm bằng PU (Polyurethane). Đường kính ngoài 0.65- 0.74 mm. Đường kính trong: 0.48-0.57mm. Tốc độ dòng chảy 21ml/phút. Đầu kim cắt xiên 3 mặt vát chữ V, phủ silicone, thành kim siêu mỏng, giảm tổn thương và mau lành. Buồng chứa máu làm từ polycarbonate. Tiệt trùng EO | 6 | Cái | 9.600 |
| 9 | AT1009 | Kim nha khoa 27G | Kim 3 mặt vát, thành mỏng, bén nhưng vẫn chắc chắn giúp xuyên mượt mà không gây tổn thương. Kim làm bằng thép không gỉ SUS 304. Đường kính ngoài của kim 0.4-0.42 mm. Đường kính trong 0.184 mm. Chiều dài mặt vát 1.8-2.2 mm. Kháng lực xuyên da $\leq 55\text{gf}$. Có ký hiệu trên đốc kim giúp định hướng mặt vát. Tiệt trùng EO/ EOG | 1 | Cái | 11.500 |
| 10 | AT1010 | Kim tiêm 18G | Kim làm bằng thép không gỉ SUS 304, đầu kim 3 mặt vát, bén, phủ silicone dễ thâm nhập. Đường kính ngoài 1.25mm, thành kim siêu mỏng, bề dày kim 0.14 mm. Lực xuyên da 75gf. Tiệt trùng ETO | 6 | Cái | 598.200 |

THÔNG TIN MỜI CHÀO GIÁ

| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
|-----|---------------|---|---|--|-------------|-----------------------|
| STT | Mã tham chiếu | Tên hàng hóa mời chào giá | Thông số kỹ thuật mời thầu | Phân nhóm mời thầu (theo 14/2020/TT-BYT) | Đơn vị tính | Số lượng mời chào giá |
| 11 | AT1011 | Kim truyền tĩnh mạch qua xương 15mm | Kim truyền tĩnh mạch qua xương 15 mm. Gồm: Một kim truyền tĩnh mạch qua xương, chiều dài 15 mm, đường kính kim 15 gauge. Một dây nối, có góc 90 độ, giúp gia cố vị trí kim tiêm không bị gấp khúc. Tiệt khuẩn. Không pyrogenic, không DEHP, không latex. Một vòng đeo tay cho người bệnh, ghi thời gian và ngày thực hiện. Một đồ hủy vật sắc nhọn. Kim tiệt trùng EO, đóng gói theo bộ | 3 | Bộ | 10 |
| 12 | AT1012 | Kim truyền tĩnh mạch qua xương 25mm | Kim truyền tĩnh mạch qua xương 25 mm. Gồm: Một kim truyền tĩnh mạch qua xương, chiều dài 25 mm, đường kính kim 25 gauge. Một dây nối, có góc 90 độ, giúp gia cố vị trí kim tiêm không bị gấp khúc. Tiệt khuẩn. Không pyrogenic, không DEHP, không latex. Một vòng đeo tay cho người bệnh, ghi thời gian và ngày thực hiện. Một đồ hủy vật sắc nhọn. Kim tiệt trùng EO, đóng gói theo bộ | 3 | Bộ | 10 |
| 13 | AT1013 | Kim truyền tĩnh mạch qua xương 45mm | Kim truyền tĩnh mạch qua xương 45 mm. Gồm: Một kim truyền tĩnh mạch qua xương, chiều dài 45 mm, đường kính kim 45 gauge. Một dây nối, có góc 90 độ, giúp gia cố vị trí kim tiêm không bị gấp khúc. Tiệt khuẩn. Không pyrogenic, không DEHP, không latex. Một vòng đeo tay cho người bệnh, ghi thời gian và ngày thực hiện. Một đồ hủy vật sắc nhọn. Kim tiệt trùng EO, đóng gói theo bộ | 3 | Bộ | 10 |
| 14 | AT1014 | Băng dán cố định kim luồn có cánh có cổng, trong suốt | Băng dán cố định kim luồn có cánh có cổng, trong suốt kích thước 6x6cm. Miếng dán trong suốt làm bằng chất liệu Polyurethane, không PVC, không Latex, không gây kích ứng da nhờ sử dụng keo Acrylic. Màng bán thấm siêu mỏng 30 microns, ngăn nước và vi khuẩn từ bên ngoài, thông khí một chiều ngăn hăm lở da, dễ quan sát tình trạng da và nơi đâm kim. Hình dáng và miếng gia cố đốc kim giúp cố định kim luồn chắc chắn. Dễ thao tác tách các lớp dán. Tiệt trùng bằng EOG | 3 | Miếng | 57.080 |

THÔNG TIN MỜI CHÀO GIÁ

| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
|-----|---------------|----------------------------|---|--|-------------|-----------------------|
| STT | Mã tham chiếu | Tên hàng hóa mời chào giá | Thông số kỹ thuật mời thầu | Phân nhóm mời thầu (theo 14/2020/TT-BYT) | Đơn vị tính | Số lượng mời chào giá |
| 15 | AT1015 | Công tiêm không kim 1 cổng | Công tiêm không kim 1 cổng, van tách (split septum), làm bằng chất liệu polypropylene (PP), van làm bằng chất liệu Isoprene rubber. Dòng chảy thẳng, không thể tích tồn lưu. Giảm nguy cơ nhiễm khuẩn từ bên trong. Bề mặt phẳng, sát khuẩn hiệu quả, giảm nguy cơ nhiễm khuẩn từ bên ngoài. Cổng kết nối bền, chịu lực cao, chịu được lực bơm lên đến 200 kPa (29.0075 PSI). Không rò rỉ khi truyền với nhũ dịch béo, thuốc chứa thành phần dầu, chất hoạt động bề mặt, chất hòa tan. Dây nối dài 10cm, thể tích mỗi 0,45ml. Có khóa áp lực dương ngăn máu trào ngược vào đốc kim luân và dây gây nghẹt kim. Có thể kết nối lên đến 200 lần, và dễ dàng kết nối với ống tiêm, dây nối, dây truyền dịch đầu xoắn hay đầu trơn. Đầu nối xoắn, xoay 360 độ. Non DEHP, Non Pyrogenic. Tiệt trùng EO. | 6 | Cái | 7.000 |
| 16 | AT1016 | Công tiêm không kim 2 cổng | 02 Công tiêm không kim, van tách/ van chẻ, làm bằng chất liệu polypropylene (PP), van làm bằng chất liệu Isoprene rubber. Dòng chảy thẳng, không thể tích tồn lưu. Giảm nguy cơ nhiễm khuẩn từ bên trong. Bề mặt phẳng, sát khuẩn hiệu quả, giảm nguy cơ nhiễm khuẩn từ bên ngoài. Cổng kết nối bền, chịu lực cao, chịu được lực bơm lên đến 200 kPa (29.0075 PSI). Không rò rỉ khi truyền với nhũ dịch béo, thuốc chứa thành phần dầu, chất hoạt động bề mặt, chất hòa tan. Dây nối dài 20cm, thể tích mỗi 1.48ml. Có khóa áp lực dương ngăn máu trào ngược vào đốc kim luân và dây gây nghẹt kim. Có thể kết nối lên đến 200 lần, và dễ dàng kết nối với ống tiêm, dây nối, dây truyền dịch đầu xoắn hay đầu trơn. Đầu nối xoắn, xoay 360 độ. Non DEHP, Non Pyrogenic. Tiệt trùng EO. | 6 | Cái | 3.500 |

PHÊ DUYỆT CỦA CHỦ ĐẦU TƯ 
 KT. GIÁM ĐỐC
 PHÓ GIÁM ĐỐC

 Nguyễn Văn Thanh